

Bản án số: 62/2022/HS-ST
Ngày 23/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BẢN, TỈNH LÀO CAI.**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Triệu Vĩnh Thái.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Duy Bình
2. Bà Hà Thị Hằng.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký toà án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Giàng Thị L - Sinh ngày 20/01/1983, tại huyện V, tỉnh L.

Nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện V, tỉnh L.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không.

Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Giàng A L, sinh năm 1953; con bà: Phà Thị D, sinh năm 1959.

Chồng thứ nhất: Phà A C (đã chết), chồng thứ hai: Sùng A L, sinh năm 1976, nơi ĐKNKTT: Thôn L, xã N, huyện V (hiện đang cai nghiện tại cơ sở cai nghiện số 1 tỉnh L);

Bị cáo có 11 người con (04 người con riêng của L, 03 người con riêng với C và 04 người con chung với L), con lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2022. Hiện có 03 người con trú tại xã N và 08 người con trú tại xã N, huyện V, tỉnh L.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2022 đến ngày 23/9/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã N, huyện Văn Bàn - Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Lương Thị C, sinh năm 1991 - Trợ giúp viên, trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L - Có mặt.

* *Người phiên dịch cho bị cáo:* Bà Thảo Thị D, sinh năm 1992.

Cán bộ UBND xã S, huyện V, tỉnh L - Có mặt.

* *Người làm chứng:* Ông Sùng A L, sinh năm 1976 – Vắng mặt.
Hiện đang cai nghiện tại Trung tâm cai nghiện số 1 tỉnh L.
* *Người chứng kiến:* Ông Vàng A T, sinh năm 1994 – Vắng mặt.
Nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện V, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 15 phút ngày 21/9/2022, Công an xã N nhận được tin báo tại nhà Giàng Thị L - ở thôn L, xã N, đang có hành vi phạm tội về ma túy. Công an đã triển khai lực lượng đến kiểm tra thấy L và chồng là Sùng A L đang ở nhà. Khi được yêu cầu L đã tự giác lấy trên đầu giường ngủ ra 01 túi nilon màu xanh, bên trong có 02 gói nilon màu xanh và 01 gói nilon màu xanh, buộc ngoài bằng chỉ màu xanh, trong các gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. L khai các gói trên đều là ma túy của mình cất giấu để cho chồng là Sùng A L sử dụng. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ và niêm phong vật chứng. Tiến hành khám xét chỗ ở của Giàng Thị L phát hiện thu giữ: Trên nền nhà phía dưới giường ngủ 02 gói nilon màu xanh, buộc ngoài bằng chỉ màu trắng, trong đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục; thu giữ trên nền nhà tại vị trí giữa trần bát và cột nhà tiếp giáp với tường bếp 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy, bên trong có 51 gói nilon màu xanh buộc ngoài bằng chỉ màu xanh, trong các gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. L khai các gói trên là ma túy của mình cất giấu để cho chồng là Sùng A L sử dụng.

Về nguồn gốc ma túy L khai: Khoảng 12 giờ ngày 20/9/2022, L gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết tại thôn B, xã D được 03 gói ma túy gói bằng nilon màu xanh với giá 4.000.000đ. Sau khi mua được ma túy, L bỏ ra 01 gói chia thành 54 gói nhỏ, gói bằng nilon màu xanh, buộc ngoài bằng chỉ màu xanh sau đó cho 51 gói vào 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy và cất giấu ở nhiều vị trí khác nhau trong nhà. L khai mục đích mua ma túy về chia tách, cất giấu để cho chồng là Sùng A L sử dụng, nhưng chưa kịp cho L sử dụng thì phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 230/KL-GĐMT ngày 23/9/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 10,93 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ khi bắt quả tang và khám xét chỗ ở của Giàng Thị L gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

* Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKS-VB ngày 01/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, quyết định truy tố bị cáo Giàng Thị L ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Giàng Thị L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: + Hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Giàng Thị L từ 06 năm tù đến 06 năm 06 tháng tù.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 10,25g Heroine còn lại sau giám định đã thu giữ của bị cáo.

* Tại phiên Tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí về tội danh và điều luật như đại diện Viện kiểm sát luận tội nhưng đề nghị Hội đồng xét xử: Xem xét xử phạt bị cáo Giàng Thị L mức án thấp nhất là **06 năm tù và không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo**, vì bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật có phần hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình đông con, đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi; có bố đẻ được Hội cựu chiến binh Việt nam tặng kỷ niệm chương Cựu chiến binh Việt Nam; sống bằng nghề trồng trọt, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, không có tài sản riêng gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Có chồng là người sử dụng chất ma túy nên khoảng 12 giờ ngày 20/9/2022, bị cáo gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết tại thôn B, xã D được 03 gói Heroine có khối lượng 10,93 gam gói bằng nilon màu xanh với giá 4.000.000đ. Sau khi mua được Heroine, bị cáo bỏ ra 01 gói chia thành 54 gói nhỏ, gói bằng nilon màu xanh, buộc ngoài bằng chỉ màu xanh sau đó cho 51 gói vào 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy và cất giấu ở nhiều vị trí khác nhau trong nhà. Mục đích mua ma túy về chia tách, cất giấu để cho chồng là Sùng A L sử dụng, nhưng chưa kịp cho L sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy của bị cáo.

Như vậy lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Giàng Thị L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo hiểu rõ ma túy là độc dược nguy hiểm, ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng con người, biết chồng là người sử dụng ma túy không những có hành động khuyên can mà còn cố ý mua ma túy tàng trữ để cho chồng sử dụng. Vì vậy cần phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo; gia đình đông con, đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi; có bố đẻ được Hội cựu chiến binh Việt Nam tặng kỷ niệm chương Cựu chiến binh Việt Nam; sống bằng nghề trồng trọt không có tài sản gì, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo tại địa phương. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của Giàng Thị L là 10.93 gam Heroine, cơ quan điều tra gửi giám định, cơ quan giám định lưu mẫu 0,68g Heroine. Còn lại 10,25g Heroine cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các tình tiết khác:

- Mục đích mua ma túy của bị cáo L về chia tách, cất giấu để cho chồng là Sùng A L sử dụng. Quá trình điều tra xác định bị cáo L không bàn bạc, lôi kéo chồng là Sùng A L sử dụng ma túy, số ma túy L mua được chưa cho L sử dụng và trước đó L chưa từng mua ma túy về cho L sử dụng lần nào. Do đó hành vi của bị can L không thỏa mãn các yếu tố cấu thành của tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 255 Bộ luật hình sự.

- Đối với Sùng A L quá trình điều tra khai nhận Giàng Thị L chưa đưa ma túy cho sử dụng lần nào, việc L mua ma túy về chia tách và cất giấu ở nhiều vị trí khác nhau ở trong nhà L hoàn toàn không biết. Ngày 23/9/2022 L bị bắt đưa đi tập trung cai nghiện tại Trung tâm cai nghiện số 1 tỉnh L.

- Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho L ngày 20/9/2022 quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Giàng Thị L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Giàng Thị L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Giàng Thị L 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, khi chấp hành án được trừ đi 02 (hai) ngày đã bị tạm giữ.

Về vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 10,25 gam Heroine cùng các mảnh nilon màu xanh, các sợi chỉ màu xanh, các sợi chỉ màu trắng còn lại sau giám định đã thu giữ của bị cáo Giàng Thị L ngày 21/9/2022 được đựng trong 03 (ba) bì niêm phong còn nguyên vẹn. (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 04/11/2022.)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Giảng Thị L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b, 7c và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND Tỉnh(01);
- VKSND tỉnh(01);
- Sở Tư pháp (01);
- VKSND huyện(01)
- Công an huyện(02);
- Bị cáo(01);
- THAHS, THADS;
- Lưu HS, Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Vĩnh Thái